

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **273/2019/HS-PT**

Ngày: 19-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Long

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Trương Công Thi

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/TLPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Công L và đồng phạm, về tội: “*Giết người*”. Do có kháng cáo của các bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo kháng cáo, bị kháng cáo:

1. Nguyễn Công L (tên gọi khác: T), sinh ngày 30/3/1988, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ S, trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công T và bà Phạm Thị Tuyết A; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2018. Có mặt.

2. Võ Thành H (tên gọi khác: N), sinh ngày 10/10/1977, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không, trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ T và bà Lê Thị L; vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1979; có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2018. Có mặt.

Bị cáo bị kháng cáo

3. Dương Minh K (tên gọi khác: T), sinh năm 1992, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Hồng L và bà Nguyễn Thị U; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2018. Có mặt.

Bị cáo kháng cáo, bị kháng cáo

4. Phan Thanh T (tên gọi khác: R), sinh năm 1991, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không, trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn A và bà Ngô Thị T; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2018. Có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Công L, Phan Thanh T, Dương Minh K, Võ Thành H:

Ông Nguyễn Hữu T – Luật sư - Văn phòng Luật sư N, Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Ngọc T5, sinh năm 1986 (Đã chết ngày 15/7/2018).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- 1) Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1949; Có mặt.
- 2) Bà Lê Thị H, sinh năm 1990; Có mặt.
- 3) Cháu Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 2009; Vắng mặt.
- 4) Cháu Nguyễn Ngọc Lê T1, sinh năm: 2017. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Lê Thị H là người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Ngọc T, cháu Nguyễn Ngọc Lê T1 và là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc L.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị H:*

Có ông Cao Như Y – Luật sư – Công ty Luật N. Luật sư có mặt.

Địa chỉ: tỉnh Khánh Hòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1979; Có mặt.
2. Bà Phạm Thị Tuyết A, sinh năm 1960; Có mặt.
3. Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1965; Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

4. Bà Ngô Thị T3, sinh năm 1969; Có mặt.

Địa chỉ: huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/7/2018 tại quán nhậu S thuộc thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, giữa Nguyễn Ngọc T5, Nguyễn Thành S và nhóm Võ Thành H, Phan Thanh T, Nguyễn Công L xảy ra mâu thuẫn kinh cãi, đánh nhau qua lại bằng tay. Thành S bị T dùng gạch đánh vào đầu gây thương tích. Sau khi được mọi người can ngăn, L, T, H về nhà của L tại thôn P, xã V, huyện V. Trong khi đó, T5 chở S về nhà S lấy 01 cây tuýp sắt và về nhà T5 lấy 01 cây kiếm đi đến nhà H tại thôn P, xã V, huyện V tìm đánh H nhưng không gặp H nên cả hai bỏ đi. Thấy T5 và S mang theo hung khí đến nhà tìm H nên Nguyễn Thị Ngọc T2 (vợ H) đã gọi điện thoại báo cho anh Nguyễn Thành C (Phó Công an xã V) biết sự việc và Thu gặp L kể lại sự việc. Sau đó, L kể lại cho H, T nghe việc T5 và S cầm hung khí đến nhà tìm H, H nói: Thằng này láo thật, tìm nó chơi lại.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện cho Dương Minh K kể lại sự việc T5 tìm đánh H và nói K chuẩn bị hung khí đến nhà L để đi đánh T5. Sau đó, K mang 01 cây giáo dài 180cm và 01 con dao tự chế đến nhà L. Sau khi bàn bạc cả nhóm H, T, K, L đồng ý cầm hung khí đến nhà T5 tại xóm 4, thôn P, xã V, huyện V để đánh T5. H điều khiển mô tô chở K ngồi sau cầm giáo, T điều khiển xe mô tô chở L ngồi sau cầm dao tự chế đi đến nhà T5. Khi đi đến khu vực đường vào Trường Trung học cơ sở M thuộc thôn P, xã V, huyện V thì cả nhóm thấy T5 điều khiển mô tô đi ngược chiều. H và T dừng xe lại để K và L cầm hung khí nhảy xuống, đồng thời T5 cũng dừng xe cầm kiếm chạy đến chỗ K và L. L dùng dao chém vào tay T5 làm cho T5 rơi kiếm xuống đất, T5 bỏ chạy vào đường đất, L cầm dao, K cầm cây giáo tiếp tục rượt đuổi theo T5 chém, đâm nhiều nhát vào người T5 làm trình gục ngã nằm trên đường. K lên xe H, L lên xe T bỏ chạy. Sau đó, T5 được người dân đưa đi bệnh viện nhưng đã tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Đến 08 giờ ngày 16/7/2018, L, H, K, T đến Công an huyện V đầu thú và giao nộp hung khí gây án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 322/TT-TTPY ngày 20/7/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc T5: Suy tuần hoàn do đa chấn thương.

Cáo trạng số 59/CT-VKSKH-P1 ngày 27/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Nguyễn Công L, Võ Thành H, Dương Minh K, Phan Thanh T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với các nội dung trên,

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HSST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công L 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

Bị cáo Dương Minh K 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

Bị cáo Võ Thành H 15 (mười lăm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

Bị cáo Phan Thanh T 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

Ngoài ra Bản án còn tuyên quyết định về phân trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định,

Ngày 11/3/2019, đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lê Thị H kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường dân sự đối với các bị cáo.

Ngày 19/3/2019 bị cáo Nguyễn Công L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/3/2019 bị cáo Võ Thành H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/3/2019 bị cáo Phan Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về tố tụng:

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lê Thị H, rút kháng cáo về yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Phan Thanh T. Rút kháng cáo về yêu cầu tăng khoản bồi thường về dân sự cho cả 4 bị cáo.

Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần rút kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại.

* Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15/7/2018, sau khi nghe Nguyễn Công L kể lại sự việc T5 và S cầm hung khí đến nhà tìm H (do chị Thu vợ của H nói cho L biết), thì H nói: “Thằng này láo thật, tìm nó chơi lại”. Sau đó, L gọi cho Dương Minh K và nói K chuẩn bị hung khí đến nhà L để đi đánh T5; K mang 01 cây giáo dài 180 cm và 01 con dao tự chế đến nhà L. Tại nhà L có H, T, K, L, sau khi bàn bạc cả nhóm đồng ý cầm hung khí đi tìm đánh T5. Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, trên đường đi tìm T5 thì H phát hiện ra T5 điều khiển mô tô đi ngược chiều, nên H và T dừng xe lại để K và L cầm hung khí nhảy xuống, đồng thời T5 cũng dừng xe cầm kiếm chạy đến chỗ K và L. L cầm dao chém hai nhát vào tay trái của T5 làm T5 bị rơi kiếm và chém 1 nhát vào đầu T5 (T5 đội mũ bảo hiểm), lúc này T5 chạy thụt lùi vào đường đất thì L và K cầm hung khí đuổi theo T5, K cầm cây giáo đâm một nhát vào cổ và một nhát vào sườn phải của T5 làm T5 bị gục ngã và tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 322/TT-TTPY ngày 20/7/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc T5: Suy tuần hoàn do đa chấn thương.

Hành vi của các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm, bất chấp hậu quả xảy ra, tước đoạt tính mạng người khác đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Giết người*”.

Việc anh T5 cầm hung khí đến tìm H, nhưng chưa có hành động gì, không phải là nguyên nhân để các bị cáo đi tìm đánh anh T5 và gây ra cái chết cho anh T5, nhất là khi bị cáo L và K không có liên quan. Mặt khác, khi thực hiện tội phạm, hành vi của các bị cáo thể hiện sự quyết liệt, không tương xứng, không phù hợp với nguyên nhân và hoàn cảnh phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn, tước đoạt mạng sống của người khác chỉ vì nguyên do nhỏ, nên đây là tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo có sự thống nhất với nhau trước khi thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù, người bị hại không có mâu thuẫn gì lớn với các bị cáo và sau khi bị đánh rơi kiếm đã bỏ chạy, nhưng các bị cáo vẫn cầm dao, giáo, mác đuổi theo người bị hại và đâm, chém nhiều nhát vào cơ thể người bị hại, làm người bị hại bị trọng thương và tử vong. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, chỉ vì nguyên do nhỏ nhất mà sẵn sàng tước đoạt mạng sống của người khác. Hành vi của các bị cáo không những xâm hại tính mạng của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, mà còn để lại nỗi mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T tội về “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Công L, Võ Thành H, Phan Thanh T; Kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Thành H, thì thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo sau khi xét xử sơ thẩm tuy có tự nguyện thi hành phần dân sự của bản án sơ thẩm để bồi thường cho gia đình người bị hại. Nhưng xét mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, không nặng. Nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Công L, Võ Thành H, Dương Minh K, Phan Thanh T tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình người bị hại, mỗi bị cáo là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Hội đồng xét xử công nhận và ghi nhận sự tự nguyện này của các bị cáo.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận phần rút kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; Không chấp nhận kháng cáo người đại diện hợp pháp của người bị hại về kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Thành H; Công nhận sự tự nguyện của các bị cáo về bồi thường thêm cho gia đình người bị hại, mỗi bị cáo là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Đề nghị này phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, đúng pháp luật, nên chấp nhận.

[7] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại về yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Phan Thanh T. Đình chỉ xét xử phúc thẩm về kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Công L, Võ Thành H, Phan Thanh T và kháng cáo của Người đại diện hợp pháp người bị hại về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Thành H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần hình phạt. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần bồi thường dân sự.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T.

1. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Công L 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội **“Giết người”**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

2. Xử phạt: Bị cáo **Dương Minh K 18 (mười tám) năm tù** về tội **“Giết người”**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

3. Xử phạt: Bị cáo **Võ Thành H 15 (mười lăm) năm tù** về tội **“Giết người”**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

4. Xử phạt: Bị cáo **Phan Thanh T 12 (mười hai) năm tù** về tội **“Giết người”**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/7/2018.

5. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 591 Bộ luật dân sự:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T phải liên đới bồi thường chi phí mai táng cho chị Lê Thị H số tiền 74.915.000 đồng. Cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường là 18.729.000 đồng (*mười tám triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

- Buộc các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T phải liên đới bồi thường 140.000.000 (một trăm bốn mươi triệu) đồng tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho ông Nguyễn Ngọc L, bà Nguyễn Thị Quế, chị Lê Thị H, cháu Nguyễn Ngọc T, cháu Nguyễn Ngọc Lê T1. Cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng cho 5 người nói trên. Khoản tiền bồi thường của hai cháu Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc Lê T1 sẽ giao cho chị Lê Thị H quản lý.

Tổng cộng hai khoản trên mỗi bị cáo phải bồi thường là: 53.729.000 đồng (*năm mươi ba triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

Bị cáo Nguyễn Công L đã bồi thường 30.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường tiếp số tiền còn lại 23.729.000 đồng (*hai mươi ba triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

Bị cáo Võ Thành H đã bồi thường 30.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường tiếp số tiền còn lại 23.729.000 đồng (*hai mươi ba triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

Bị cáo Dương Minh K đã bồi thường 10.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường tiếp số tiền còn lại 43.729.000 đồng (*bốn mươi ba triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

Bị cáo Phan Thanh T đã bồi thường 10.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường tiếp số tiền còn lại 43.729.000 đồng (*bốn mươi ba triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

- Các bị cáo Nguyễn Công L, Dương Minh K, Võ Thành H, Phan Thanh T, phải có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*)/1 cháu cho chị Lê Thị H nhận để nuôi hai cháu Nguyễn Ngọc T sinh ngày 19/10/2009 và cháu Nguyễn Ngọc Lê T1 sinh ngày 18/01/2017. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2018 đến khi hai cháu Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc Lê T1 đủ 18 tuổi.

6. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Công L, Võ Thành H, Phan Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Long